xué huá yǔ xiàng qián zǒu dì èr cè dì yī kè

學華語向前走第二冊 第一課 B

By Mindy Chen

tīng tīng kàn lián lián kàn zài zhǎo cí

❁ 聽聽看，連連看，再找詞：

Listen, connect to the right words and find words in the grid to the right.

- ✪ ✪ 歡迎
- ✪ ✪ 高興
- ✪ ✪ 新同學
- ✪ ✪ 今年
- ✪ ✪ 介紹
- ✪ ✪ 認識
- ✪ ✪ 自己

樣	放	學	高	興	本	課
認	跑	得	歡	自	叫	介
識	狗	新	迎	己	泳	紹
下	時	候	同	會	最	點
午	今	歡	班	學	機	長
游	年	喜	累	等	一	書
比	較	很	好	打	看	功

tīng tīng kàn zài chóng zǔ jù zi

❁ 聽聽看，再重組句子：Listen and reorder the sentence.‘

1. 學中文。 來到 中文 學校 *歡迎

* _____ _____ _____ _____ _____。

2. 認識 高興 *很 你們。

* _____ _____ _____ _____。

LIVEWORKSHEETS

kàn yǐng piàn zài gēn jù yǐng piàn huí dá xià miàn wèn tí

❀ 看影片，再根據影片回答下面問題：

Watch the film and answer the questions.

yǐng piàn

1 影片裡有幾個男生?

一個　　兩個　　三個

yǐng piàn

2 影片裡的女生叫什麼名字?

huā huā　　小天　　gāng

花花　　小天　　小剛

gāng kù　　yán sè

3 小剛的褲子是什麼顏色?

hóng sè　　lǜ sè　　lán sè

紅色　　綠色　　藍色

LIVEWORKSHEETS